

THERAVĀDA: ABHIDHAMMAPĪṬAKA - TẠNG DIỆU PHÁP

DHAMMASAṄGANI: BỘ PHÁP TU

I. CHƯƠNG TÂM SANH (tiếp theo) THIỀN SẮC GIỚI (RŪPĀVACARAKUSALA)

THIỀN HOÀN TỊNH (Kasiṇajhānaṃ)

BỐN TIỀN TRÌNH (CATASSO PAṬIPADĀ)

[162] - *Thế nào là pháp thiền?* Khi nào vị tu tiến theo con đường để đạt đến sắc giới, ly các dục...(trùng)... chứng và trú *sơ thiền đề mục đất, hành nan đặc trì*; trong khi ấy có xúc...(trùng)... có bất phóng dật...(trùng)... Đây là các pháp thiền.

BỐN CẢNH (CATTĀRI ĀRAMMAṆĀNI)

[167] - *Thế nào là các pháp thiền?* Khi nào vị tu tiến theo con đường để đạt đến sắc giới, ly các dục...(trùng)... chứng và trú *sơ thiền đề mục đất, năng lực hy thiếu cảnh hy thiếu*; trong khi ấy có xúc...(trùng)... có bất phóng dật...(trùng)... Đây là các pháp thiền.

Thiền 4 bậc (tạng Kinh) 1. Sơ 2. Nhị 3. Tam 4. Tứ	Đề mục: 1. Đất 2. Nước 3. Lửa 4. Gió 5. Xanh 6. Vàng 7. Đỏ 8. Trắng	4 tiến trình: 1. Hành nan, Đặc trì 2. Hành nan, Đặc cấp 3. Hành dị, Đặc trì 4. Hành dị, Đặc cấp
Thiền 5 bậc (Vi Diệu Pháp) 1. Sơ 2. Nhị 3. Tam 4. Tứ 5. Ngũ		4 cảnh: 1. Năng lực hy thiếu, Cảnh hy thiếu 2. Năng lực hy thiếu, Cảnh vô lượng 3. Năng lực vô lượng, Cảnh hy thiếu 4. Năng lực vô lượng, Cảnh vô lượng

TÁM ĐỀ MỤC HOÀN TỊNH

MƯỜI SÁU CÁCH (AṬṬHAKASIṆAM SOLASAKKHATTUKAṀ)

[172] - *Thế nào là các pháp thiền?* Khi nào vị tu tiến theo con đường để đạt đến sắc giới, ly các dục...(trùng)... chứng và trú *sơ thiền đề mục đất, hành nan đặc trì, năng lực hy thiếu cảnh hy thiếu*; trong khi ấy có xúc...(trùng)... có bất phóng dật...(trùng)... Đây là các pháp thiền.

ĐỀ MỤC THẮNG XỬ (ABHIBHĀYATANAKASINA)

[178] - *Thế nào là các pháp thiện?* Khi nào vị tu tiến theo con đường để đạt đến sắc giới, **không tưởng nội sắc, thấy các ngoại sắc hy thiếu**, nghĩ rằng: "sau khi nhiếp chúng, ta biết, ta thấy", ly các dục...(trùng)... chứng và trú **sơ thiền**, trong khi ấy có xúc...(trùng)... có bất phóng dật...(trùng)... Đây là các pháp thiện.

Thiền 4 bậc (Sơ, Nhị, Tam, Tứ) - Thiền 5 bậc (Sơ, Nhị, Tam, Tứ, Ngũ)

Đề mục: Không tưởng nội sắc, 1. thấy các ngoại sắc hy thiếu, 2. thấy các ngoại sắc hy thiếu, tốt xấu 3. thấy các ngoại sắc vô lượng 4. thấy các ngoại sắc vô lượng, tốt xấu	4 tiến trình: 1. Hành nan, Đặc trì 2. Hành nan, Đặc cấp 3. Hành dị, Đặc trì 4. Hành dị, Đặc cấp
	2 cảnh: 1. Năng lực hy thiếu, Cảnh hy thiếu 2. Năng lực vô lượng, Cảnh hy thiếu
5. thấy các ngoại sắc xanh (sắc, màu, trong, lấp lánh) 6. thấy các ngoại sắc vàng (sắc, màu, trong, lấp lánh) 7. thấy các ngoại sắc đỏ (sắc, màu, trong, lấp lánh) 8. thấy các ngoại sắc trắng (sắc, màu, trong, lấp lánh)	4 tiến trình: 1. Hành nan, Đặc trì 2. Hành nan, Đặc cấp 3. Hành dị, Đặc trì 4. Hành dị, Đặc cấp
	4 cảnh: 1. Năng lực hy thiếu, Cảnh hy thiếu 2. Năng lực vô lượng, Cảnh hy thiếu 3. Năng lực hy thiếu, Cảnh vô lượng 4. Năng lực vô lượng, Cảnh vô lượng

BA GIẢI THOÁT (TĪNI VIMOKKHĀNI)

[189] - *Thế nào là các pháp thiện?* Khi nào vị tu tiến theo con đường để đạt đến sắc giới, **có sắc, thấy các sắc**, ly các dục...(trùng)... chứng và trú **sơ thiền**; trong khi ấy có xúc...(trùng)... có bất phóng dật...(trùng)... Đây là các pháp thiện.

Thiền 4 bậc 5. Sơ 6. Nhị 7. Tam 8. Tứ	Đề mục: 1. Có sắc, thấy các sắc 2. Chẳng tưởng nội sắc, thấy các ngoại sắc 3. Nghĩ rằng “Tốt”	4 tiến trình: 1. Hành nan, Đặc trì 2. Hành nan, Đặc cấp 3. Hành dị, Đặc trì 4. Hành dị, Đặc cấp
Thiền 5 bậc 1. Sơ 2. Nhị 3. Tam 4. Tứ 5. Ngũ		4 cảnh: 1. Năng lực hy thiếu, Cảnh hy thiếu 2. Năng lực hy thiếu, Cảnh vô lượng 3. Năng lực vô lượng, Cảnh hy thiếu 4. Năng lực vô lượng, Cảnh vô lượng